TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2024/QĐCNTTLH	*B, ngày 18 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn đề ngày 19 tháng 02 năm 2024 của ông Trương Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Trương Văn H, sinh năm 1957; địa chỉ: Số X đường M, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; địa chỉ: Số X đường M, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị T.

+ Về con chung: Bốn con chung tên Trương Bảo L, sinh ngày 07/01/1979; Trương Thái B, sinh ngày 01/11/1983; Trương Thị Hồng Ph, sinh ngày 21/12/1981 và Trương Thị Hồng Nh, sinh ngày 24/3/1986 đã thành niên, không thuộc trường hợp cấp dưỡng theo quy định của pháp luật .

+ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị, theo thủ tục phúc thẩm, theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Vks nhân dân TP. B;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THA dân sự TP. B;
- UBND Phường 2, TP. B;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trịnh Đình Tú